

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu:

- Tên dự toán: Dự toán Thuê tài nguyên lưu trữ dữ liệu để thực hiện phòng ngừa rủi ro của Bộ Văn, Thể thao và Du lịch.
- Tên gói thầu: Thuê tài nguyên lưu trữ dữ liệu để thực hiện phòng ngừa rủi ro của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng.
- Địa điểm thực hiện: Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Mục tiêu công việc:

Thuê tài nguyên lưu trữ dữ liệu để thực hiện phòng ngừa rủi ro của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhằm:

- Đảm bảo an toàn dữ liệu hệ thống thông tin thuộc phạm vi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông qua cơ chế sao lưu định kỳ để đồng bộ dữ liệu với hệ thống lưu trữ dự phòng nhằm phòng ngừa rủi ro và hỗ trợ khôi phục nhanh khi hệ thống chính gặp sự cố.
- Tuân thủ nguyên tắc sao lưu 3-2-1, đảm bảo có ít nhất ba bản sao dữ liệu, lưu trên hai loại phương tiện khác nhau và một bản sao đặt tại môi trường tách biệt, tăng cường khả năng bảo vệ dữ liệu khỏi mất mát hoặc tấn công mạng.
- Giảm phụ thuộc vào hạ tầng phần cứng lỗi thời, cắt giảm chi phí bảo trì, vận hành thiết bị vật lý, đồng thời nâng cao hiệu suất hệ thống và khả năng vận hành ổn định.
- Ứng dụng mô hình hạ tầng linh hoạt, có khả năng mở rộng, đáp ứng nhu cầu tăng trưởng dữ liệu, tích hợp các công nghệ hiện đại trong dài hạn.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Phạm vi, nội dung thực hiện:

Thuê tài nguyên lưu trữ dữ liệu để thực hiện phòng ngừa rủi ro của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Bao gồm:

3.1.1. Phạm vi:

Thuê tài nguyên lưu trữ dữ liệu với tổng dung lượng dự kiến 30TB, phục vụ công tác bảo đảm an toàn thông tin và dự phòng khôi phục dữ liệu cho các hệ thống thông tin của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Gồm các hệ thống sau:

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.
- Hệ thống thông tin báo cáo.
- Hệ thống quản lý, đánh giá công chức, viên chức.
- Hệ thống Quản lý văn bản và giao nhiệm vụ.
- Công thông tin điện tử.
- Hệ thống thư điện tử công vụ

3.1.2. Nội dung nhiệm vụ

a. Thuê tài nguyên lưu trữ dữ liệu trên nền tảng điện toán đám mây để thực hiện phòng ngừa rủi ro của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với dung lượng 30TB. Cụ thể:

Bảng thống kê tài nguyên lưu trữ dự kiến:

TT	Tên hệ thống	Dung lượng lưu trữ (Dựa trên đo đạc sizing thực tế hệ thống)	Mô tả	Ghi chú
1	Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (Hệ thống thông tin cấp độ 3)	10TB	Tần suất sao lưu onsite: Hệ thống Cấp độ 3: 1 tuần/lần. Vòng đời lưu trữ 1 tháng. (Tham chiếu Quyết định số 104/QĐ-CNTT ngày 01/8/2024 về việc “Ban hành các quy trình đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin và trung tâm dữ liệu của Bộ VH-TT-DL”)	Việc sao lưu dự phòng có quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022; Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017.
2	Hệ thống thông tin Báo cáo (Hệ thống thông tin cấp độ 2)	1TB	Tần suất sao lưu onsite: Hệ thống Cấp độ 2: 2 tuần/lần. Vòng đời lưu trữ 2 tháng. (Tham chiếu Quyết định số 104/QĐ-CNTT ngày 01/8/2024 về việc “Ban hành các quy trình đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin và trung tâm dữ liệu của Bộ VH-TT-DL”)	Tuy nhiên, việc xác định tần suất sao lưu (ví dụ: hàng ngày, hàng giờ) và thời gian

3	Hệ thống quản lý, đánh giá công chức, viên chức (Hệ thống thông tin cấp độ 2)	1TB	Tần suất sao lưu onsite: Hệ thống Cấp độ 2: 2 tuần/lần. Vòng đời lưu trữ 2 tháng. (Tham chiếu Quyết định số 104/QĐ-CNTT ngày 01/8/2024 về việc “Ban hành các quy trình đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin và trung tâm dữ liệu của Bộ VHTTDL”)	lưu trữ (ví dụ: 7 ngày, 30 ngày) sẽ do đơn vị chủ quản hệ thống thông tin tự quyết định dựa trên mức độ quan trọng của dữ liệu, tần suất thay đổi dữ liệu và yêu cầu về thời gian khôi phục (Recovery Time Objective - RTO) và điểm khôi phục (Recovery Point Objective - RPO) của hệ thống.
4	Hệ thống quản lý văn bản và giao nhiệm vụ (Hệ thống thông tin cấp độ 3)	4TB	Tần suất sao lưu onsite: Hệ thống Cấp độ 3: 1 tuần/lần. Vòng đời lưu trữ 1 tháng. (Tham chiếu Quyết định số 104/QĐ-CNTT ngày 01/8/2024 về việc “Ban hành các quy trình đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin và trung tâm dữ liệu của Bộ VHTTDL”)	
5	Hệ thống thư điện tử công vụ (Hệ thống thông tin cấp độ 2)	8TB	Tần suất sao lưu onsite: Hệ thống Cấp độ 2: 2 tuần/lần. Vòng đời lưu trữ 2 tháng. (Tham chiếu Quyết định số 104/QĐ-CNTT ngày 01/8/2024 về việc “Ban hành các quy trình đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin và trung tâm dữ liệu của Bộ VHTTDL”)	
6	Cổng thông tin điện tử (Hệ thống thông tin cấp độ 3)	1TB	Tần suất sao lưu onsite: Hệ thống Cấp độ 3: 1 tuần/lần. Vòng đời lưu trữ 1 tháng. (Tham chiếu Quyết định số 104/QĐ-CNTT ngày 01/8/2024 về việc “Ban hành các quy trình đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin và trung tâm dữ liệu của Bộ VHTTDL”)	
7	Không gian dự phòng ~20%	5TB	Dự phòng dung lượng để đáp ứng nhu cầu mở rộng hệ thống hiện có, hoặc triển khai các hệ thống mới trong tương lai; đồng thời phục vụ tăng trưởng dữ liệu tự nhiên theo thời gian.	
TỔNG CỘNG:		30TB		

b. Yêu cầu kỹ thuật về kho lưu trữ

- Lưu lượng Upload: Không giới hạn và miễn phí.
- Lưu lượng Download: miễn phí tối đa bằng 01 lần dung lượng lưu trữ/năm.

Yêu cầu chung:

- Khóa đối tượng (Object lock): cho phép khóa đối tượng không cho ghi đè chỉnh sửa, mục đích chống tấn công mã hóa dữ liệu (Ransomware).
- Có nhân lực hỗ trợ kỹ thuật trực tiếp 24/7/365.
- Hạ tầng kỹ thuật của hệ thống lưu trữ được đặt và quản lý tại Việt Nam.
- Đáp ứng tiêu chuẩn về an toàn thông tin đối với dịch vụ cloud tương đương với ISO 27017, 27018.
- Hạ tầng điện toán đám mây đạt an toàn thông tin tối thiểu cấp độ 3.
- Có chứng nhận quyền sở hữu trí tuệ/quyền sử dụng hợp pháp phần mềm ảo hóa (hypervisor) hoặc Cloud và có hỗ trợ trong suốt thời gian cung cấp dịch vụ của dịch vụ đám mây riêng ảo.
- Đáp ứng tiêu chí, chỉ tiêu kỹ thuật và an toàn thông tin tại văn bản số 1145/BTTTT-CATTT ngày 03/04/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông và văn bản số 2612/BTTTT-CATTT ngày 17/7/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông (chứng nhận còn hạn hoặc hết hạn không quá 01 năm (kể từ ngày đóng thầu) của Bộ Thông tin và Truyền thông).

c. Yêu cầu chi tiết

TT	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật, chất lượng dịch vụ tối thiểu
A	Yêu cầu về trung tâm dữ liệu của nhà cung cấp dịch vụ hạ tầng điện toán đám mây	
1	Tiêu chuẩn trung tâm dữ liệu	TTDL được cấp chứng chỉ bảo mật thông tin ISO 27001 còn giá trị. Nhà thầu cam kết duy trì chứng nhận bảo mật thông tin theo ISO 27001 trong suốt thời gian cung cấp dịch vụ. Đáp ứng thiết kế theo tiêu chuẩn Tier 3 hoặc TIA942 Rated-3 hoặc tương đương Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật được nêu tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 9250:2012 hoặc các tiêu chuẩn khác tương đương hoặc cao hơn.
2	Tiêu chuẩn bảo mật thông tin	Đáp ứng tiêu chuẩn ISO 27001:2013 hoặc tương đương
3	Hệ thống quản lý chất lượng	Đáp ứng tiêu chuẩn ISO 9001:2015 hoặc tương đương
B	Yêu cầu kỹ thuật dịch vụ lưu trữ	
I	Tính năng và dịch vụ	

1	Khả năng kết nối, tích hợp	- Hỗ trợ các hình thức kết nối lưu trữ Object Storage - Hỗ trợ các phần mềm sao lưu (Veeam...) - Hỗ trợ tích hợp Object Storage thành ổ ảo của máy chủ Linux
2	Chính sách lưu trữ	Hỗ trợ Object Lifecycle Policy (xóa sau thời gian định trước). Giải pháp lưu trữ có hỗ trợ tiering là một lợi thế Hỗ trợ tính năng Versioning
3	Tính năng bảo mật và quản lý truy cập	Hỗ trợ IAM, phân quyền người dùng chi tiết Hỗ trợ tính năng Object Lock Có tính năng xác thực đa yếu tố (MFA) cho quản trị viên khi truy cập giao diện cung cấp dịch vụ Giải pháp cung cấp quyền kiểm soát chi tiết đối với những người, những roles có quyền truy cập vào dữ liệu
4	Giám sát và cảnh báo	Có tính năng giám sát dung lượng sử dụng trên giao diện cung cấp dịch vụ Có tính năng giám sát dung lượng truyền tải trên giao diện cung cấp dịch vụ Có tính năng thiết lập cảnh báo theo tổng dung lượng sử dụng của từng vùng (Bucket S3) lưu trữ về cho email người quản trị.
II	Yêu cầu tiêu chuẩn và chất lượng dịch vụ điện toán đám mây	
1	Tiêu chuẩn dịch vụ điện toán đám mây	Chứng nhận ISO 27017 cho dịch vụ điện toán đám mây đề xuất Chứng nhận ISO 27018 cho dịch vụ điện toán đám mây đề xuất
2	Độ sẵn sàng, khả dụng của dịch vụ	Yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ đám mây cam kết đáp ứng sẵn sàng tối thiểu 99.99 %
3	Hỗ trợ	Hỗ trợ 24/7 Khi có yêu cầu hỗ trợ về mặt kỹ thuật, sau 15 phút phải có người hỗ trợ

3.2. Yêu cầu về bảo mật thông tin trong quá trình triển khai

Trong quá trình triển khai dịch vụ, nhà thầu cam kết bảo mật thông tin của chủ đầu tư, đảm bảo tránh rò rỉ và để lộ thông tin hệ thống ra ngoài.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

- 1- Giải pháp và phương pháp luận;
- 2- Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Sau khi kiểm tra sản phẩm dịch vụ đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật quy định tại Chương V, Chủ đầu tư, nhà thầu và các bên có liên quan sẽ tiến hành nghiệm thu sản phẩm dịch vụ để đưa vào sử dụng.

Các quy định khác về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành và nội dung công việc của gói thầu.